

Việt Trì, ngày 07 tháng 5 năm 2021

Số: 110/2021/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 64/2021/TLST- HNGĐ ngày 8 tháng 03 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng H, sinh năm 1984.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị Thu T, sinh năm 1984.

Đều ĐKKHKT: Tổ A, khu B, phố T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đều có chỗ ở hiện nay: Số nhà C, tổ D, phố T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng H và chị Đỗ Thị Thu T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Hoàng H và chị Đỗ Thị Thu T thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Bảo C, sinh ngày 28/02/2007 và cháu Hoàng Bảo N, sinh ngày 22/02/2012. Khi ly hôn, Anh Hoàng H và chị Đỗ Thị Thu T thống nhất thỏa thuận giao cháu Hoàng Bảo C cho anh Hoàng H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, giao cháu Hoàng Bảo N cho chị Đỗ Thị Thu T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom con chung.

Về tài sản chung : Anh Hoàng H và chị Đỗ Thị Thu T tự nguyện thỏa thuận về việc chia tài sản chung (theo Biên bản tự nguyện thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng 07/4/2021), và đề nghị Tòa án ghi nhận như sau:

- Chị Đỗ Thị Thu T được toàn quyền sở hữu, sử dụng, định đoạt và được làm thủ tục tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất diện tích 376 m² (đất ở 300m², đất vườn 76 m²) tại thửa đất số 137, tờ bản đồ số 06 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 134534 do UBND thành phố Việt Trì, cấp ngày 24/6/2008 đứng tên hộ bà Đỗ Thị Thu T và ông Hoàng H cùng tài sản gắn liền với đất là nhà cấp 4, tại địa chỉ: Xóm G, xã TV, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Hoàng H được toàn quyền sở hữu sử dụng định đoạt đối với các tài sản: 01 ô tô con mang nhãn hiệu Chevrolet- Spark. Biển số 19A- 14960 đăng ký ngày 03/3/2017 đứng tên ông Hoàng H ; 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM- Attyla, biển số 19 S1-02217 đăng ký ngày 10/11/2015 ; 01 Cửa hàng kinh doanh café kèm tài sản gắn liền với cửa hàng theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 18B8000480 đăng ký ngày 12/11/2012, có địa chỉ tại phố P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, họ và tên người đại diện kinh doanh đứng tên Hoàng H; Đồ nội thất gia đình tại nhà đang thuê ở địa chỉ: Số nhà C, tổ D, phố T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ: như Tivi, tủ lạnh, giường, tủ, bàn, ghế...sinh hoạt trong gia đình.

- Anh Hà và chị Thủy thống nhất thỏa thuận quyền sử dụng đất số AN 134534 đứng tên hộ bà Đỗ Thị Thu T nhưng do hai con chung Hoàng Bảo N và Hoàng Bảo C còn nhỏ không có công sức đóng góp gì nên không liên quan đến quyền sử dụng đất này.

(Không còn tài sản nào khác mà chưa được xem xét để chia trong quá trình giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình này).

Về nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Anh Hoàng H và chị Đỗ Thị Thu T thống nhất xác định không có không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Hoàng H chịu cả số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn).

(Xác nhận anh Hoàng H đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0000135 ngày 5 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

Hoàn trả cho anh Hoàng H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Việt Trì;
- UBND phường T;
- Chi cục THA dân sự TP Việt Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm